TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT,** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2024/HS-ST
Ngày 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT,TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Thanh Nhàn;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hương Giang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 30 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy P, sinh năm 1977 tại tỉnh Cần Thơ; nơi thường trú: số F, đường số C, khu V, phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H1; bị cáo có vợ là bà Lâm Thị H2 và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2024 đến ngày 03/7/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Lâm Hồng D, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố H, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Công ty TNHH Q; địa chỉ trụ sở: số F, đường A, khu phố G, phường L,

Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, *Người đại diện hợp pháp:* ông Đinh Văn V, sinh năm 1980, nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; địa chỉ liên hệ: khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Điểu M, sinh năm 1999, nơi cư trú: ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953, nơi cư trú: tổ G, khu phố H, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Người đại diện theo ủy quyền: bà Lâm Thị Mỹ H3, sinh năm 1993; tổ G, khu phố H, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1977, vắng mặt;

Ông Trần Danh T1, sinh năm 1983, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy P được sở giao thông vận tải Thành phố H cấp giấy phép lái xe Hạng C vào ngày 10/11/20217 có giá trị đến ngày 10/11/2022. Ngày 01/12/2019, Nguyễn Duy P và ông Nguyễn Viết T (sinh năm 1977, nơi thường trú: xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) cùng thuê xe ô tô bơm bê tông biển số 51E – 027.xx của Công ty TNHH Q, địa chỉ: Số F, đường A, khu phố G, phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh để đi bơm bê tông thuê.

Sáng ngày 02/01/2020, Nguyễn Duy P điều khiển xe ô tô biển số 51E – 027.xx chở theo ông Nguyễn Viết T đến khu vực Khu công nghiệp V mở rộng thuộc thành phố T, tỉnh Bình Dương để bơm bê tông thuê. Sau khi làm xong, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe biển số 51E – 027.xx chở ông T về bãi đậu xe ở cạnh đường ĐT 741 thuộc khu phố P, phường H, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi P điều khiển xe ô tô biển số 51E – 027.xx lưu thông trên đường liên khu về đến ngã ba giao nhau với đường ĐT 741 (ngã ba B) thuộc khu phố A, phường H, thị xã (nay là thành phố) B thì P điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái vào đường ĐT 741 hướng đến ngã tư H để về bãi xe. Lúc này, P điều khiển xe chuyển hướng sớm, không vào tâm giao lộ nên khi xe ra đến làn đường của xe ô tô tải (hướng ngã tư H đến Chánh P) thì va chạm với xe mô tô biển số 93C1-256.xx do Lâm Hồng D (sinh năm 1990, nơi thường trú: Tổ G, khu phố H, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước) điều khiển chở phía sau 01 người nam thông niên không rõ lai lịch chạy trên đường Đ hướng từ ngã tư H đến, gây tai nạn giao

thông. Tai nạn xảy ra làm Lâm Hồng D bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tai Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Sau đó, D được chuyển đến Bệnh Viện C1 và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 30/3/2020 thì xuất viện.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe ô tô bơm bê tông biển số 51E-027.xx; 01 Giấy phép lái xe hạng C số 790173354485; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 531500; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số KD 1103661; 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Duy P; 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Điểu M; 01 xe mô tô biển số 93C1-256.xx. Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là khu vực ngã ba giao nhau giữa đường ĐT 741 với đường liên khu không có đèn tín hiệu giao thông. Đường ĐT 741 là đoạn đường thẳng có dải phân cách mềm chia đoạn đường thành hai phần đường ngược chiều nhau. Mỗi phần đường rộng 9,30m và được chia thành ba làn đường, làn đường của xe mô tô rộng 2,50m, làn đường ô tô tải rộng 3,80m. Đường liên khu rộng 7,30m, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, khô ráo, tầm nhìn không bị che khuất. Lấy trụ điện số 161 nằm trong lề phải theo hướng đường từ ngã tư H đến Chánh P làm điểm mốc. Lấy mép lề đường bên phải theo hướng đường từ ngã tư H đến Chánh P làm lề chuẩn.

- Xe ô tô bơm bê tông biển số 51E-027.xx nằm trên làn đường ô tô con thuộc phần đường bên phải, đầu xe hướng đến ngã tư H, đuôi xe chếch đến Chánh P. Từ trục bánh trước trái xe vào lề chuẩn là 10,2m. Từ trục bánh sau trái xe vào lề chuẩn là 7m. Từ trục bánh sau phải xe vào lề chuẩn là 9,30m.

- Mảnh vỡ xe mô tô biển số 93C1-256.xx nằm ở khu vực giữa ngã ba đường ĐT 741 và đường liên khu. Từ tâm mảnh vỡ đến trục bánh sau trái xe biển số 51E-027.xx là 8,30m. Từ tâm mảnh vỡ vào lề chuẩn là 5,20m.

- Xe mô tô biển số 93C1-256.xx nằm ngả nghiêng bên phải đầu xe chếch hướng đến Chánh P, đuôi xe chếch vào lề chuẩn. Từ trục bánh trước xe 93C1-256.xx vào lề chuẩn là 02m. Từ trục bánh sau xe 93C1-256.xx đến mảnh vỡ xe mô tô biển số 93C1-256.xx là 4,70m. Từ trúc bánh sau xe biển số 93C1-256.xx đến trụ điện số 161 là 6,60m.

-Vết máu nạn nhân từ tâm vết máu vào lề chuẩn là 1,30m. Từ tâm vết máu đến trục bánh sau xe biển số 93C1-256.xx là 1,70m. Từ tâm vết máu đến mảnh vỡ xe mô tô biển số 93C1-256.xx là 4,20m.

Dấu vết trên xe ô tô biển số 51E-027.xx: Xây xát chân vịt sau bên trái cách mặt đất thấp nhất là 0,35m, cao nhất là 0,90m; Xây xát cán hông bên trái

dính biểu bì cách đất 1,23m; xây xát cản hông sau bên trái cách đất 1m. Hệ thống lái và phanh hoạt động bình thường.

Dấu vết trên xe mô tô biển số 93C1-256.xx: Xây xát rách vỏ trước mặt trước; cong niềng trước bên phải; xây xát vỏ trước mặt phải; xây xát ống phuộc trước trái; bể vênh vè trước; bể chắn bùn sau bánh trước; bể sau ốp ống phuộc trước phải; cong chản ba trước từ phải sang trái; cong hai ống phuộc trước về sau; vênh cổ xe từ phải sang trái; bể mặt nạ, bể bung đầu đèn và đồng hồ km/h; bể cánh bửng trái và yếm trái; xây xát đầu tay cầm gác chân trước phải, xây xát ba ga ống xả bên phải.

Theo Kết luận giám định số 172/C09B ngày 17/02/2022 của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1.Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô to bơm bê tông biển số 51E-027.xx với xe mô tô biển số 93C-256.xx chiếu xuống mặt đường nằm ở khu vực mảnh vỡ của xe mô tô biển số 93C1-256.xx thuộc phần đường bên phải đường ĐT741 theo hướng từ ngã tư Sở S về Chánh P.

2. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển số 93C1-256.xx tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 250/2020/GĐPY ngày 23/6/2020 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương xây xát da vùng mặt trán đã lành, không còn dấu tích.

- Vết thương môi dưới (1 x 0,1)cm, đã lành. Hàm trên: gãy mất răng R11, gãy xương ổ răng R21, R22. Gãy xương hàm dưới vùng cằm trái.

- Chấn thương sọ não: Tổn thương sợi trục lan tỏa, tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh hai bên, dập não xuất huyết vùng thái dương phải, dập não vùng trán – thái dương trái và cầu não bên phải, đã điều trị nội khoa. Di chứng: Liệt nửa người trái mức độ vừa, sức cơ tay trái 3/5, sức cơ chân trái 4/5.

- Gãy mỏm ngang đốt sống cổ C7 trái đã cal.

- Vết thương phức tạp vùng vai trái (13 x 5)cm, gãy xương bả vai trái, gãy đầu ngoài xương đòn trái, trật khớp cùng đòn trái, đã mổ kết hợp xương đòn. Gãy đầu trên xương cánh tay trái nhiều mảnh, cal lệch xấu chưa vững. Hiện chưa vận động được khớp vai.

- Chấn thương dập gan độ I hạ phân thùy IV, đã điều trị nội khoa.

- Vết thương 1/3 trên mặt trong đùi trái (10,5 x 1)cm, sẹo lành.

2.Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 81% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ban hành ngày 28/8/20219.

Theo Biên bản kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Duy P (lấy mẫu lúc 23 giờ 35 phút ngày 02/01/2020) là 0,00mg/L.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy P đã khai nhận tòan bộ hành vi phạm tội của mình. P khai: Nguyên nhân và lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là do P điều khiển xe ô tô từ đường phụ ra đường chính nhưng rẽ sớm không vào tâm giao lộ.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 93C-256.xx xe do ông Điểu M (sinh năm 1993, nơi thường trú: Ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước) đứng tên đăng ký. Ngày 02/01/2020, ông M cho Lâm Hồng D mượn để đi công việc. Ngày 26/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giao trả xe mô tô biển số 93C-256.xx cho ông Điểu M1. Ông M1 không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với xe ô tô biển số 51E-027.xx, xe do Công ty TNHH Q, địa chỉ: Số F đường A khu phố G, phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký. Ngày 19/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra C (nay là thành phố) Bến C giao trả xe ô tô biển số 51E-027.xx; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 531500; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KD 1103661 cho ông Đinh Văn V (sinh năm 1980, nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Q.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lâm Hồng D yêu cầu Nguyễn Duy P phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng chi phí điều trị và tổn thất về sức khỏe. Nguyễn Duy P đã bồi thường cho D số tiền 50.000.000 đồng. Đối với số tiền còn lại, P đồng ý bồi thường 180.000.000 đồng, ông Nguyễn Viết T đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng nhưng hiện chưa có tiền.

Cáo trạng số 184/CT-VKSBC ngày 11/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Duy P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng; đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; xác định bị hại Lâm Hồng D có một phần lỗi khi tham gia giao thông, đi không đúng làn đường quy định.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt

bị cáo Nguyễn Duy P mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Nguyễn Duy P có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lâm Hồng D số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng; ông Nguyễn Viết T nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lâm Hồng D số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng .

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng C số 790173354485 mang tên Nguyễn Duy P (do hết hạn sử dụng)

- Bị cáo Nguyễn Duy P không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo có thời gian lao động, cải tạo để tiếp tục bồi thường cho bị hại D.

- Đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Mỹ H3, tranh luận: bà H3 là em ruột bị hại D, hiện tại bị hại D bị thương, việc đi lại bị hạn chế nên xin vắng mặt, ông D và gia đình vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo P phải bồi thường số tiền 200 triệu đồng. Suốt 04 năm qua bị cáo P không thiện chí bồi thường cho gia đình nên Viện kiểm cho rằng ông P ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo là chưa đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo đúng quy định.

Viện kiểm sát không tranh luận đối đáp.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được án treo, tạo điều kiện để bị cáo đi làm có tiền bồi thường cho bị hại, những năm qua do ảnh hưởng dịch, sau tai nạn bị cáo cũng không làm được gì ra tiền nên chưa bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo sẽ cố gắng để bồi thường đầy đủ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trông tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình chuẩn bị xét xử, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị đơn dân sự, người làm chứng vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng

mặt, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, các biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện, bản Kết luận giám định về thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, tại ngã ba giao nhau giữa đường liên khu với đường ĐT 741 thuộc khu phố A, phường H, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Duy P điều khiển xe ôtô biển số 51E-027.xx chạy trên đường liên khu rẽ trái ra đường Đ (hướng đến ngã tư H). P chuyển hướng rẽ trái khi xe chưa vào tâm giao lộ, xe ôtô do P điều khiển đi từ đường phụ ra đường chính nhưng thiếu chú ý quan sát, không nhường cho xe đi trên đường chính, dẫn đến va chạm với xe môtô biển số 93C-256.xx do ông Lâm Hồng D điều khiển chạy hướng từ ngã tư H về C. Tai nạn xảy ra, làm Lâm Hồng D bị thương nặng. Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 250/2020/GĐPY ngày 23/6/2020, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Lâm Hồng D: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 81%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy P tham gia giao thông, điều khiển xe ôtô chuyển hướng (rẽ trái) không bảo đảm an toàn, từ đường phụ ra đường chính nhưng không nhường cho xe đi trên đường chính là vi phạm về an toàn giao thông đường bộ quy định tại Điều 15, Điều 24 của Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả làm 01 người bị thương, thương tật 81%. Bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành Luật Giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người tham gia giao thông vi phạm Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm nhằm có tác dụng giáo dục, trừng trị đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Duy P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Bị hại Lâm Hồng D cũng có phần lỗi, khi tham gia giao thông đi không đúng làn đường quy định, thiếu chú ý quan sát. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Văn bản hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho gia đình, xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

Hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, gia đình bị hại Lâm Hồng D yêu cầu bồi thường số tiền 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng, bị cáo P đã bồi thường 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Tại phiên tòa, gia đình bị hại Lâm Hồng D yêu cầu bị cáo và chủ xe tiếp tục bồi thường số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra xác định: Công ty TNHH Q là chủ xe ôtô biển số 51E-027.xx, ngày 01/12/2019, Công ty TNHH Q (do ông Đinh Văn V làm đại diện) đã ký hợp đồng cho Nguyễn Duy P và ông Nguyễn Viết T cùng thuê lại xe ôtô biển số 51E-027.xx để kinh doanh. Công ty TNHH Q đã giao xe và giấy tờ xe cho Nguyễn Duy P và ông Nguyễn Viết T quản lý, sử dụng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bên thuê xe phải chịu trách nhiệm đối với

tất cả chi phí phát sinh nếu có sự cố vi phạm pháp luật. Do vậy, Công ty TNHH Q không phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định tại Điều 601 của Bộ luật Dân sự. Yêu cầu của bị hại về việc buộc Công ty TNHH Q có trách nhiệm bồi thường là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy P đồng ý bồi thường số tiền 180.000.000 (một trăm triệu) đồng; ông Nguyễn Viết T (người cùng thuê xe với bị cáo) có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và đồng ý bồi thường số tiền 20 triệu đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 790173354485 mang tên Nguyễn Duy P do hết hạn sử dụng nên sẽ giao cho cơ quan cấp phép xử lý theo quy định.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo, bị đơn dân sự phải chịu phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Văn bản hợp nhất Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Duy P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba), thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Duy P về Ủy ban nhân dân phường A, quận N, thành phố Cần Thơ trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Duy P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy P có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lâm Hồng D số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng; ông Nguyễn Viết T nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lâm Hồng D số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng .

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 , 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự

Giao Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 790173354485 mang tên Nguyễn Duy P (hết hạn sử dụng) để xử lý theo quy định.

(*Vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát).*

4. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Duy P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.000.000 (chín triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Viết T phải nộp 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (6);
- Ủy ban nhân dân phường A (01);
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT, NTS, 25.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Sang